

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác
Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 293/SCT-QLXNK ngày 25/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với một số nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các sở, ban ngành, địa phương thực hiện đầy đủ các biện pháp để triển khai có hiệu quả Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

- Nâng cao nhận thức của các sở, ban ngành, địa phương đặc biệt là các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

2. Yêu cầu

- Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, của ngành, đơn vị để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm tận dụng và phát huy các cơ hội, lợi ích mà Hiệp định CPTPP đem lại; đồng thời, xây dựng, triển khai hiệu quả các biện pháp phòng ngừa và xử lý những tác động bất lợi có thể phát sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định CPTPP.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ các nội dung của Hiệp định CPTPP để tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân hiểu về Việt Nam tham gia Hiệp định CPTPP.

II. NHIỆM VỤ

Để đạt được các mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương cần tập trung tổ chức triển khai thực hiện một cách đồng bộ và có hiệu quả các nội dung chủ yếu sau:

1. Sở Công Thương

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, cập nhật thông tin đầy đủ về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP cho các đối tượng có thể chịu tác động như các hộ nông dân, ngư dân, người lao động, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về các quy định và nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, hộ nông dân cho phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong tỉnh về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, bảo đảm nắm vững các quy định Hiệp định CPTPP để từ đó thực hiện một cách có hiệu quả.

- Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, các Thương vụ, Tham tán Thương mại Việt Nam tại các nước để tiếp nhận thông tin về tình hình thị trường, việc áp dụng các rào cản kỹ thuật trong thương mại... phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp để ứng phó và hạn chế rủi ro, tổn thất;

- Tăng cường đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường cho doanh nghiệp thông qua hệ thống các thương vụ, trung tâm thông tin, trung tâm xúc tiến thương mại... về các yêu cầu kỹ thuật, quy định, thực tiễn về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và phòng vệ thương mại của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về Hiệp định CPTPP mà Việt Nam tham gia nhằm giúp doanh nghiệp tra cứu thông tin, tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia CPTPP.

- Chủ động nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

- Đăng tải các thông tin liên quan trên Website của Sở Công Thương và Cổng Thương mại điện tử tỉnh.

2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; kiến nghị, xử lý những văn bản không còn phù hợp hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Lập kế hoạch hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020, định hướng tới năm 2030 bằng việc tổ chức các khóa đào tạo khởi nghiệp doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ đào tạo kiến thức giám đốc điều hành doanh nghiệp.

- Chú trọng phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa: Tiếp tục triển khai hướng dẫn pháp lý miễn phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh; Hỗ trợ thông qua các chính sách, chương trình hỗ trợ về vốn, đào tạo, tiếp cận thông tin, công nghệ và thị trường; Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, rà soát, tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ các quyết định không còn phù hợp với quy định của pháp luật, hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ; Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Tăng cường và chú trọng thu hút các nguồn lực về vốn, khoa học, công nghệ, đề xuất các cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa; đồng thời, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan xây dựng cơ chế chính sách thúc đẩy nông nghiệp, thủy sản ngày càng phát triển bền vững.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), nhất là các chỉ số thành phần còn thấp như: Tiếp cận các loại quy hoạch, đầu tư, đất đai, cấp phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư,...

4. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Đẩy mạnh việc đào tạo nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; đồng thời, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực qua đào tạo nghề có chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

- Tiếp tục thực hiện chương trình việc làm bền vững; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; nâng cao năng lực của Trung tâm Dịch vụ việc làm kết nối thị trường lao động, giải quyết hài hòa cung - cầu lao động giữa các huyện, thành phố với các doanh nghiệp trong tỉnh, doanh nghiệp ở vùng nông thôn, miền núi, hải đảo. Có chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động.

- Hoàn thiện và phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động. Rút ngắn thủ tục hành chính, thời gian đi lại cho doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Xử lý, phân tích, tổng hợp, truyền tải, cung cấp và báo cáo thông tin thị trường lao động. Hình thành bộ phận dự báo nghiệp vụ tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh với nhiệm vụ chuyên dự báo ngắn hạn và trung hạn về thị trường lao động để cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo.

- Nghiên cứu thực hiện các cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo với giải quyết việc làm theo địa chỉ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật, thiết chế về lao động, việc làm, an sinh xã hội phù hợp với các cam kết, tiêu chuẩn quốc tế trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta.

- Chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác công đoàn nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cũng như tư duy sáng tạo, hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn thực sự có bản lĩnh chính trị, nhiệt tình, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp, gắn bó, đi sâu, đi sát cơ sở, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người lao động để bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng cho người lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở. Bên cạnh đó, đổi mới cơ chế hoạt động của công đoàn cơ sở, tăng cường bồi dưỡng cho cán bộ công đoàn làm cho công đoàn cơ sở thực sự là người bạn, người đồng hành, chỗ dựa tin cậy của đoàn viên công đoàn.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường hoạt động cảnh báo, phổ biến về các biện pháp kỹ thuật của các nước cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý của tỉnh để chủ động đối phó với các rào cản kỹ thuật như: Tiếp tục cập nhật các thông tin từ Cổng thông tin điện tử Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) Việt Nam đến các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh; tổ chức các lớp tập huấn phổ biến pháp luật về phòng vệ thương mại nhằm giúp các doanh nghiệp nâng cao nhận thức về phòng vệ thương mại, chủ động ứng phó với các rào cản thương mại tại thị trường xuất khẩu, mặt khác khuyến khích doanh nghiệp và hiệp hội chủ động sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ hàng hóa sản xuất trong nước và của doanh nghiệp chủ động phòng tránh tranh chấp thương mại.

- Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trọng tâm đẩy nhanh phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ có giá trị tăng cao. Ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ và đa dạng hóa nguyên liệu phục vụ sản xuất trong nước.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình khoa học và công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp về đổi mới thiết bị, áp dụng công nghệ; khuyến khích phát triển tài sản trí tuệ; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn, phát triển sản xuất gắn với xây dựng nông thôn mới, cải thiện đời sống nhân dân ở nông thôn. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Chú trọng phát triển các nhóm sản phẩm hàng hóa chủ lực của tỉnh như: Tập trung đầu tư cho sản phẩm chủ lực có tiềm năng, lợi thế, có khả năng nâng cao giá trị gia tăng của địa phương; chuyển sản xuất từ coi trọng số lượng sang chất lượng thông qua các giải pháp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp sạch, thân thiện với môi trường, có năng suất cao, giá trị lớn và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm... để tăng tính cạnh tranh, nâng cao giá trị sản phẩm xuất khẩu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Tạo điều kiện, đôn đốc các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn; nâng cao năng lực của các Hợp tác xã, đẩy mạnh liên kết liên doanh. Tập trung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (*Quyết định 4781/QĐ-BNN-VPĐP ngày 21/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Phối hợp xuất bản tạp chí Thông tin Nông nghiệp nông thôn ngày nay, xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về kinh tế thị trường; đồng thời, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan nghiên cứu, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật canh tác tiên tiến thúc đẩy sản xuất, đặc biệt là công nghệ tiên tiến, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản, thường xuyên tuyên truyền phổ biến các quy định của nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hoá, vệ sinh an toàn thực phẩm; đẩy mạnh thực hiện các quy trình sản xuất tốt nhằm kiểm soát an toàn vệ sinh, như quy trình sản xuất tốt (GAP), quy trình thú y tốt (GVP), quy trình chế biến tốt (GMP), quy trình vệ sinh tốt (GHP);

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người dân, doanh nghiệp nắm vững nội dung của Hiệp định CPTPP. Lồng ghép nội dung tuyên truyền Hiệp định CPTPP trong các Hội nghị tập huấn công tác thông tin đối ngoại; đồng thời, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục với nhiều nội dung tin, bài phong phú và đa dạng liên quan đến Hiệp định CPTPP.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ động quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

- Chủ động triển khai mạnh mẽ các biện pháp cải thiện chất lượng môi trường. Kiểm soát chặt chẽ nguồn ô nhiễm, đặc biệt tại các cơ sở sản xuất có lượng phát sinh lớn về nước thải và khí thải. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm minh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

- Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước; chủ động hợp tác quốc tế trong việc bảo vệ và quản lý sử dụng bền vững nguồn nước.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục bảo vệ môi trường tới toàn dân, toàn xã hội nhằm nâng cao ý thức của cộng đồng đối với sự phát triển bền vững của Việt Nam nói chung và thế giới nói riêng.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình

- Phối hợp với Sở Công Thương xây dựng các chuyên mục, chuyên đề trên sóng phát thanh và truyền hình để tổ chức tuyên truyền về Hiệp định CPTPP đạt hiệu quả.

10. UBND các huyện, thành phố

UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động bám sát các nội dung trong Kế hoạch của UBND tỉnh và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể, trong đó cần lưu ý, lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền về Hiệp định CPTPP và hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn vào chương trình công tác của từng đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu nêu tại Kế hoạch này, các sở, ban ngành, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hàng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Hiệp định CPTPP vào báo cáo kết quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế cho Sở Công Thương (*Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế tỉnh*) để tổng hợp.

2. Giao Sở Công Thương chịu trách nhiệm đôn đốc các sở, ban ngành, địa phương việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Công Thương và UBND tỉnh theo quy định.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các sở, ban ngành, địa phương kịp thời kiến nghị, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế quốc tế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (b/cáo);
- Bộ Công Thương (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Báo Quảng Ngãi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KT ntha103.

